TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2019/DS-ST
Ngày: 13-11-2019
"V/v tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng (vay tài sản)"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI,
TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Phường;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy An;
2. Bà Hồ Thị Thủy;

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Jét - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Trong các ngày 23 tháng 10 và ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 265/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2019 về việc "Tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng (vay tài sản)" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2019/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2019, giữa:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần K**;

Địa chỉ trụ sở chính: 40-42-4, đường P, phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Trần Tuấn A**, chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Phan Hải N**, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP K– Phòng giao dịch T. Địa chỉ: số 16D đường N, khóm B, thị trấn M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Theo văn bản ủy quyền ngày 08/8/2018.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1959;
Bà **Trần Kim V**, sinh năm 1958;

Cùng địa chỉ: Đường số A, nền số B, lô F, CDC khóm A, thị trấn M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

(Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt,
bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, ý kiến tại biên bản không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa sơ thẩm anh Phan Hải N là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần K trình bày:*

Ngày 06/12/2018, ông T và bà V có vay vốn của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K theo Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670703/HĐTD-CC, số tiền vay là 20.000.000 đồng và Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670711/HĐTD-CC, số tiền vay là 10.000.000 đồng, tổng cộng: 30.000.000 đồng, mục đích vay là mua bán nhỏ, thời hạn vay là 180 ngày, loại hình tín dụng trả góp vốn và lãi theo định kỳ hàng ngày, lãi suất là 14,94%/năm, lãi suất quá hạn là 22,41%/năm.

Tài sản đảm bảo cho hợp đồng tín dụng nêu trên là 01 chiếc xe Yamaha Ririus, biển số 66M1-414.27, số khung C6H0EY065856, số máy 5C6H065862, theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 028256 do Công an huyện T cấp ngày 01/3/2018 do ông T đứng tên chủ sở hữu.

Trong quá trình vay vốn, ông T và bà V không thanh toán nợ cho nguyên đơn theo đúng các cam kết của hai hợp đồng tín dụng trên. Khi đến hạn thanh toán nợ, nguyên đơn đã nhiều lần làm việc nhắc nhở và thông báo, hiện hai nay hợp đồng này đã quá hạn nhưng ông T và bà V vẫn không thực hiện đúng theo hợp đồng đã ký. Tạm tính đến ngày 20/3/2019 thì ông T và bà V còn nợ nguyên đơn số tiền vay vốn là 16.642.527 đồng và tiền lãi là 347.414 đồng, tổng cộng: 16.989.941 đồng.

Theo đơn khởi kiện thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn T và bà Trần Kim V phải trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền vay vốn là 16.642.527 đồng, tiền lãi là 347.414 đồng; Tổng cộng: 16.989.941 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Ngoài ra, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Văn T và bà Trần Kim V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền còn nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp, cầm cố nêu trên và các tài sản có giá trị khác để xử lý, bảo đảm nợ vay theo hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670703-A670711/HĐTD-CC để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K.

Tuy nhiên, tại phiên tòa anh Phan Hải N trình bày là phía nguyên đơn thay đổi yêu cầu là nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần K yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn T và bà Trần Kim V phải trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền vay vốn là 16.642.527

đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 20/3/2019 là 347.414 đồng; Tổng cộng: 16.989.941 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 21/3/2019 theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670703/HĐTD-CC và A670711/HĐTD-CC cùng ngày 06/12/2018 cho đến khi trả xong nợ. Ngoài ra, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Văn T và bà Trần Kim V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền còn nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản đang thế chấp theo Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670703/HĐTD-CC và A670711/HĐTD-CC cùng ngày 06/12/2018. Ngoài ra, nguyên đơn không còn trình bày hoặc yêu cầu gì khác.

* Bị đơn ông o và bà V mặc dù đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, phiên tòa sơ thẩm và cũng không có văn bản ý kiến gì.

** Tài liệu chứng cứ trong hồ sơ do đương sự cung cấp gồm:*

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần (bản photo);

+ Điều lệ Ngân hàng TMCP K (bản photo);

+ Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố và Tờ trình tín dụng kiêm thẩm định tài sản (bản photo);

+ Biên bản thỏa thuận gửi giữ tài sản (bản photo);

+ Bảng kê tính lãi theo hợp đồng;

+ Bảng kê khách hàng vay trả góp ngày tất toán nợ trước hạn (bản photo);

+ Biên bản chuyển giao hồ sơ tài sản bảo đảm góp ngày (bản photo);

+ Giấy đề nghị vay vốn trả góp (bản photo);

+ Giấy CMND và sổ hộ khẩu (bản photo);

+ Quyết định tiếp nhận ông Phan Như H (bản photo);

+ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh (bản photo);

+ Quyết định ủy quyền thường xuyên (bản photo);

+ Thơ mời (bản photo);

+ Sổ theo dõi tiền vay.

Các tài liệu trong hồ sơ đã được công khai theo biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 09/8/2019.

** Các tình tiết, sự kiện trong vụ án các bên đương sự thống nhất*: Không.

** Các tình tiết mà các bên đương sự không thống nhất:* Toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn T và bà Trần Kim V phải trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền vay vốn là 16.642.527 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 20/3/2019 là

347.414 đồng; Tổng cộng: 16.989.941 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 21/3/2019 theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670703/HĐTD-CC và A670711/HĐTD-CC cùng ngày 06/12/2018 cho đến khi trả xong nợ. Ngoài ra, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Văn T và bà Trần Kim V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền còn nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản đang thế chấp theo Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670703/HĐTD-CC và A670711/HĐTD-CC cùng ngày 06/12/2018. Ngoài ra, các đương sự không ai có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng (vay tài sản) theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền, Hội đồng xét xử xét thấy: Tranh chấp trên giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn hiện nay đang cư trú tại khóm A, thị trấn M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện, xét thấy: Hợp đồng tín dụng (vay tài sản) giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần K với ông T và bà V được xác lập vào ngày 06/12/2018 đến nay nguyên đơn khởi kiện là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự.

[4] Về tố tụng:

- Theo Quyết định hoãn phiên tòa số 142/2019/QĐST-DS ngày 23/10/2019 thì Hội thẩm nhân dân chính thức là ông Mai Văn Thanh và ông Lê Văn Vững. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay do ông Thanh và ông Vững bận đi công tác đột xuất nên không thể tham gia phiên tòa được thay thế bằng bà Nguyễn Thị Thúy An và bà Hồ Thị Thủy là Hội thẩm nhân dân dự khuyết. Đương sự có mặt thống nhất đồng ý việc thay đổi này. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

- Ngoài ra, tại phiên tòa bị đơn ông T và bà V mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông T và bà V.

[5] Xét yêu cầu khởi hiện của nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần K, Hội đồng xét xử xét thấy: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày là ông T và bà V có vay của nguyên đơn vào ngày 06/8/2018, vay số tiền là 20.000.000 đồng và 10.000.000 đồng; lãi suất trong hạn là 14,94%/năm, lãi suất quá hạn là 22,41%/năm; loại hình tín dụng trả vốn và lãi theo định kỳ hàng ngày, mục đích vay là mua bán nhỏ và thời hạn vay là 180 ngày, tổng cộng vay vốn là 30.000.000 đồng là có thật, thể hiện qua Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670703/HĐTD-CC và A670711/HĐTD-CC cùng ngày 06/12/2018, đây là hợp đồng vay có

thời hạn và có lãi, đến nay hợp đồng vay đã quá hạn và dư nợ gồm: 16.642.527 đồng nợ vay vốn và nợ tiền lãi tạm tính đến ngày 20/3/2019 là 347.414 đồng, tổng cộng là 16.989941 đồng là đúng. Phía ông T và bà V đến nay đã chưa trả nợ cho nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo quy định tại Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự.

Về nghĩa vụ trả nợ, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với các khoản vay tiền trên thì bà V là người trực tiếp ký vào Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670703/HĐTD-CC và A670711/HĐTD-CC cùng ngày 06/12/2018. Theo Hợp đồng tín dụng trên thể hiện bà V là người liên đới trách nhiệm. Do đó, chủ thể vay vốn đối với các khoản vay trên là ông T và bà V nên ông T và bà V phải có nghĩa vụ trả nợ vốn và lãi cho nguyên đơn theo quy định.

Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long về xử lý tài sản bảo đảm, cụ thể: Trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và sau khi bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Văn T và bà Trần Kim V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền còn nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản đang thế chấp theo Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670703/HĐTD-CC và A670711/HĐTD-CC cùng ngày 06/12/2018. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc hai bên ký hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670703/HĐTD-CC và A670711/HĐTD-CC cùng ngày 06/12/2018 là tự nguyện, không ai bị ép buộc. Theo Điều 3 và Điều 4 của hai hợp đồng trên có nội dung ông T và bà V cầm cố tài sản là 01 chiếc xe Yamaha Sirius, biển số 66M1-41427, số khung C6H0EY065856, số máy 5C6H065862, theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 028256 do Công an huyện Tháp Mười cấp ngày 01/3/2018 do ông Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán cho khoản nợ vay và nếu ông T, bà V vi phạm hợp đồng thì ngân hàng sẽ được quyền tự bán tài sản bảo đảm hoặc các quyền khác để xử lý tài sản bảo đảm nợ vay và các tài sản khác (nếu có) của ông T và bà V nhằm thu hồi nợ vay căn cứ theo các thỏa thuận tại hợp đồng này và quy định của pháp luật. Đồng thời, như phân tích phần trên thì phía ông T và bà V để vi phạm hợp đồng trên. Vì vậy, nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần K yêu cầu trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và sau khi bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Văn T và bà Trần Kim V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền còn nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản đang thế chấp theo Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670703/HĐTD-CC và A670711/HĐTD-CC cùng ngày 06/12/2018 là có căn cứ nên chấp nhận.

Đối với ông o và bà V đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, phiên tòa sơ thẩm và cũng không có văn bản ý kiến đồng ý hay phản đối gì đối với lời trình bày và yêu cầu của nguyên đơn. Vì vậy, Hội

đồng xét xử xác định lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là có cơ sở.

Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Tại phiên không tiến hành hòa giải được và phiên tòa thì đương sự có mặt xác định ngoài lời trình bày và các chứng cứ đã nộp cho Tòa án ra thì đương sự có mặt không còn chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu của mình và cũng không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ nào khác. Ngoài ra, cũng không còn yêu cầu gì khác.

[7] Về án phí:

- Ông T và bà V phải liên đới chịu 849.000 đồng (Tám trăm bốn mươi chín nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần K không phải chịu tiền án phí và được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 429, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự; Khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 235 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K.

Buộc ông Nguyễn Văn T và bà Trần Kim V phải có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long số tiền còn nợ vay vốn là 16.642.527 đồng và nợ lãi tạm tính đến ngày 20/3/2019 là 347.414 đồng; Tổng cộng là: 16.989.941 đồng (Mười sáu triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi mốt đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 21/3/2019 theo thỏa thuận Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670703/HĐTD-CC và A670711/HĐTD-CC cùng ngày 06/12/2018 cho đến khi trả xong nợ.

Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long, nếu ông T và bà V không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản đang thế chấp theo Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A670703/HĐTD-CC và A670711/HĐTD-CC cùng ngày 06/12/2018, tài sản thế chấp là 01 chiếc xe Yamaha Sirius, biển số 66M1-41427, số khung C6H0EY065856, số

máy 5C6H065862, theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 028256 do Công an huyện Tháp Mười cấp ngày 01/3/2018 do ông Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu.

Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Kim V phải có nghĩa vụ giao tài sản thế chấp nói trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản để thu hồi nợ nếu ông T và bà V không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Kim V phải liên đới chịu 849.000 đồng (Tám trăm bốn mươi chín nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K 425.000 đồng (Bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự mà Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đã nộp theo biên lai số 0007846 ngày 09/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKS huyện Tháp Mười;
- CCTHADS huyện Tháp Mười;
- Lưu hồ sơ vụ án: (Jet).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Minh Phường

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy An - Hồ Thị Thủy **Nguyễn Minh Phường**

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA